

1

Về con chung: Bà và ông Lê Văn B có 01 con chung là Lê Vũ H – sinh ngày 30/01/2019. Sau khi ly hôn bà muốn trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà xin chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

*Bị đơn – ông Lê Văn B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không thể hiện được ý kiến.*

### **Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang nhận định: Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang thụ lý giải quyết vụ kiện là đúng thẩm quyền, có căn cứ, đúng pháp luật. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa. Về nội dung vụ án, xét mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về con chung: hiện tại bà Nguyễn Thị Linh T đang chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Vũ H, nên đề nghị giao con chung cho bà T nuôi dưỡng là phù hợp và đảm bảo lợi ích cho cháu. Bà T không yêu cầu giải quyết tài sản chung và nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Linh T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn. Bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Nha Trang. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do tại phiên họp kiểm tra việc công khai tiếp cận giao nộp chứng cứ và hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

Quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Linh T và ông Lê Văn B tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh N, thà NT, KH theo Giấy

chứng nhận kết hôn số 47 ngày 15/5/2019, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Do đó, khi bà T có đơn yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết theo thủ tục chung về ly hôn mà Luật Hôn nhân và Gia đình quy định.

Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn: Vợ chồng chung sống với nhau nhưng không có hạnh phúc do ông Bảo hay chơi đề, thường xuyên rượu chè về nhà đánh bà T, không quan tâm đến vợ con và hay cãi nhau. Nay tình cảm không còn nên bà T yêu cầu được ly hôn với ông B. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần tiến hành triệu tập ông B đến Tòa án để hòa giải nhưng ông B không đến để làm việc. Điều này thể hiện ý chí của ông B không mong muốn hàn gắn, đoàn tụ vợ chồng và coi như bỏ mặc cuộc hôn nhân này đối với bà Nguyễn Thị Linh T.

Xét thấy mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, bà T đã sống riêng từ tháng 7/2020 nhưng ông B vẫn không gọi điện hay thăm nom con cái, điều đó chứng tỏ vợ chồng bà T ông B không quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa nên mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nếu tiếp tục duy trì cuộc sống gia đình thì cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà T là chính đáng và có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về con chung: Xét thấy cháu Lê Vũ H còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi và hiện nay bà T đang trực tiếp nuôi dưỡng, nên Hội đồng xét xử có cơ sở để chấp nhận bà T được nuôi con chung. Bà T không yêu cầu ông Bảo cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Linh T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Linh T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2015;

Căn cứ Điều 227; 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Linh T được ly hôn ông Lê Văn B.

Về con chung: Giao con chung là Lê Vũ H - sinh ngày 30/01/2019 cho bà Nguyễn Thị Linh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Lê Văn B do bà T không yêu cầu. Ông B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích

của con, khi cần thiết ông B, bà T có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Linh T không yêu cầu Tòa án giải quyết, sau này có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Quy định: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Linh T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0000457 ngày 23/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà T đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp.Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp.Nha Trang;
- UBND xã Vĩnh N, NT, KH;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Vũ Linh**